

Số: **35** /KH-STP

Tuyên Quang, ngày **23** tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

Kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019

Thực hiện Chương trình công tác tư pháp năm 2019, Quyết định số 53/QĐ-STP ngày 22/03/2019 của Sở Tư pháp về việc phê duyệt Kế hoạch công tác hỗ trợ tư pháp năm 2019, Sở Tư pháp ban hành kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm bắt tình hình chấp hành pháp luật của tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh nhằm đánh giá đúng những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong tổ chức và hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật.

- Kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) nhằm chấn chỉnh, xử lý theo quy định; tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về luật sư, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc kiểm tra phải được thực hiện đúng quy định của pháp luật; đảm bảo nội dung, tiến độ và thời gian đã đặt ra; không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của các tổ chức được kiểm tra.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung kiểm tra

1.1. Đối với tổ chức hành nghề luật sư

- Việc thực hiện các quy định về đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư;

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trong trường hợp có thuê lao động;

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về thuế, tài chính, kế toán, thống kê;

- Việc ký kết, thực hiện hợp đồng dịch vụ pháp lý theo quy định của pháp luật;

- Việc báo cáo định kỳ, đột xuất, lập các mẫu sổ sách và lưu trữ các giấy tờ tài liệu theo quy định của Luật Luật sư và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Việc thực hiện các quy định khác của pháp luật về luật sư và hành nghề luật sư.

1.2. Đối với tổ chức tư vấn pháp luật

- Về cơ cấu tổ chức, hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật (*Giám đốc Trung tâm; số lượng tư vấn viên pháp luật; cộng tác viên tư vấn pháp luật; luật sư làm việc cho Trung tâm tư vấn pháp luật; nhân viên của Trung tâm; số lượng Chi nhánh...*);

- Việc ký kết, thực hiện hợp đồng dịch vụ pháp lý, phiếu yêu cầu theo quy định của pháp luật;

- Việc báo cáo định kỳ, đột xuất; lập sổ theo dõi công việc và lưu hồ sơ.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trong trường hợp có thuê lao động; các quy định của pháp luật về thuế, tài chính, kế toán, thống kê.

(Có Đề cương báo cáo kiểm tra kèm theo)

2. Đối tượng và cách thức kiểm tra

2.1. Các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật thực hiện việc tự kiểm tra và báo cáo kết quả tự kiểm tra (*theo nội dung Đề cương kèm theo Kế hoạch này*) gửi về Sở Tư pháp trước ngày **05/8/2019** để tổng hợp chung.

2.2. Căn cứ báo cáo tự kiểm tra của các tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật, Đoàn kiểm tra tại mục 5 Phần II Kế hoạch này tiến hành kiểm tra báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Tư pháp quyết định kiểm tra trực tiếp với tổ chức được kiểm tra (nếu cần).

3. Thời điểm và thời gian kiểm tra

- Thời điểm kiểm tra: Số liệu từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2019 (*Đối với Trung tâm tư vấn pháp luật và hỗ trợ doanh nghiệp thuộc Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang số liệu từ ngày hoạt động đến ngày 30/6/2019*).

- Thời gian kiểm tra trực tiếp tại tổ chức hành nghề luật sư, tư vấn pháp luật: có Thông báo sau.

4. Phương pháp kiểm tra tại tổ chức được lựa chọn kiểm tra trực tiếp (nếu có)

- Các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật báo theo nội dung báo cáo theo Đề cương kèm theo Kế hoạch này; đối với tổ chức hành nghề luật sư được lựa chọn kiểm tra trực tiếp có trách nhiệm chuẩn bị các văn bản, tài liệu, hồ sơ, sổ sách có liên quan kiểm tra; bố trí địa điểm để Đoàn kiểm tra làm việc.

- Đoàn kiểm tra nghe các tổ chức được kiểm tra báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức mình.

- Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra trực tiếp trên hồ sơ, sổ sách, tài liệu nghiệp vụ liên quan; xác minh (nếu cần thiết) và yêu cầu tổ chức được kiểm tra làm rõ những nội dung Đoàn Kiểm tra nghi vấn hoặc chưa rõ (nếu có).

- Ký biên bản thông qua và thông báo Kết luận kiểm tra theo quy định.

5. Sở Tư pháp thành lập Đoàn kiểm tra, gồm:

- Ông Nguyễn Hữu Trúc, Phó Giám đốc Sở - Trưởng đoàn;
- Bà Đỗ Thị Việt Hạnh, Phó trưởng Phòng Bổ trợ tư pháp – Phó Trưởng đoàn;
- Bà Nguyễn Thị Vân, Chánh Thanh tra Sở Tư pháp - Thành viên;
- Bà Nguyễn Phương Thúy, Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp - Thành viên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật xây dựng báo cáo tự kiểm tra; đồng thời bố trí nhân lực, thời gian, địa điểm phục vụ cho công tác kiểm tra được thực hiện theo đúng Kế hoạch.

2. Đề nghị Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp chỉ đạo các tổ chức hành nghề luật sư được kiểm tra chuẩn bị các nội dung nhằm tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

3. Giao Phòng Bổ trợ tư pháp tham mưu và tổ chức thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Giám đốc Sở kết quả thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động luật sư, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2019 của Sở Tư pháp./. *vt*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo STP;
- Đoàn luật sư tỉnh;
- Các tổ chức hành nghề luật sư;
- Các tổ chức tư vấn pháp luật;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, BTTP (Thủy).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thược

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình tổ chức, hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 35 /KH-STP ngày 23/7/2019 của Sở Tư pháp)

1. Tình hình về cơ cấu tổ chức, bộ máy, trang thiết bị, cơ sở vật chất

- Cơ cấu tổ chức, bộ máy của tổ chức hành nghề luật sư: số lượng luật sư làm việc tại tổ chức, số lượng nhân viên nghiệp vụ, nhân viên kế toán, nhân viên lưu trữ - thủ quỹ...

- Trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động hành nghề luật sư.

2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về luật sư

- Việc thực hiện các quy định về đăng ký hoạt động, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư;

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trong trường hợp có thuê lao động;

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về thuế, tài chính, kế toán, thống kê;

- Việc ký kết, thực hiện hợp đồng dịch vụ pháp lý theo quy định của pháp luật;

- Việc báo cáo định kỳ, đột xuất, lập các mẫu sổ sách và lưu trữ các giấy tờ tài liệu theo quy định của Luật Luật sư và các quy định của pháp luật có liên quan;

- Việc thực hiện các quy định khác của pháp luật về luật sư và hành nghề luật sư.

3. Kết quả hoạt động: Tổng số vụ việc thụ lý.....; doanh thu = đồng (trong đó số vụ việc hoàn thành =.....; số vụ việc đang thực hiện =.....). Cụ thể:

- Tham gia tố tụng về hình sự..... việc; doanh thu = đồng.

+ Theo sự phân công của Đoàn Luật sư, các cơ quan tiến hành tố tụng:..... việc, doanh thu = đồng;

+ Được khách hàng mời:..... việc, doanh thu = đồng;

- Tham gia tố tụng về dân sự, hôn nhân gia đình, kinh tế, lao động, thương mại, khác..... việc; doanh thu = đồng.

- Thực hiện tư vấn pháp luật..... việc; doanh thu = đồng.

- Đại diện ngoài tố tụng..... việc; doanh thu = đồng.

- Thực hiện trợ giúp pháp lý..... việc; doanh thu = đồng.

- Số thuế đã nộp.

4. Đánh giá ưu điểm; tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; đề xuất, kiến nghị.



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình tổ chức, hoạt động của tổ chức tư vấn pháp luật
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 35 /KH-STP ngày 23/7/2019
của Sở Tư pháp)

1. Tình hình về cơ cấu tổ chức, bộ máy, trang thiết bị, cơ sở vật chất

- Cơ cấu tổ chức, hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật (*Giám đốc Trung tâm; số lượng tư vấn viên pháp luật; cộng tác viên tư vấn pháp luật; luật sư làm việc cho Trung tâm tư vấn pháp luật; nhân viên của Trung tâm; số lượng Chi nhánh...*).

- Trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động hành nghề.

2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tư vấn pháp luật

- Việc ký kết, thực hiện hợp đồng dịch vụ pháp lý, phiếu yêu cầu theo quy định của pháp luật;

- Việc báo cáo định kỳ, đột xuất; lập sổ theo dõi công việc và lưu hồ sơ.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trong trường hợp có thuê lao động;

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về thuế, tài chính, kế toán, thống kê;

- Việc thực hiện các quy định khác của pháp luật về tư vấn pháp luật.

3. Kết quả hoạt động (bao gồm cả hoạt động của Chi nhánh)

- Thống kê tổng số việc tư vấn pháp luật đã thực hiện, trong đó phân loại theo từng lĩnh vực pháp luật (*hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, thương mại, hành chính, lao động...*); ghi rõ miễn phí/thu thù lao và số lượt người được tư vấn; tổng thu của Trung tâm tư vấn pháp luật.

- Số thuế đã nộp.

4. **Đánh giá** ưu điểm; tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; đề xuất, kiến nghị.